

BẢNG ĐIỂM MÔN HỌC THỰC HÀNH

HỌC PHẦN: Cấu trúc dữ liệu và giải thuật

Số TC: 2

Lớp: 22C2B-TKW1

Đợt: HK1 (2022 - 2023)

TT	MSSV	Họ tên sinh viên		Điểm các bài thực hành						Điểm HP
				BT1	BT2	BT3	BT4	BT5	BT6	
1	22005876	Âu Kim	Anh							6.10
2	22005503	Nguyễn Đình Quang	Anh							8.10
3	22005877	Trịnh Đức	Anh							6.10
4	22005895	Trần Hoàng Gia	Bảo							6.20
5	22005505	Vũ Tuấn	Cường							6.70
6	22005506	Nguyễn Thành	Danh							6.00
7	22000474	Lù Thế	Dinh							7.20
8	22005878	Nguyễn Ngọc	Đức							5.30
9	22000475	Đinh Hoàng	Duy							7.80
10	22005508	Lê Thị Mỹ	Hoa							6.30
11	22005509	Lê Trần Quang	Huy							7.20
12	22005510	Phạm Gia	Huy							6.70
13	22005511	Dương Trịnh Duy	Khang							6.30
14	22005513	Huỳnh Kim	Long							6.30
15	22005515	Lê Nguyễn Quang	Minh							6.40
16	22005516	Nguyễn Nhật	Minh							6.60
17	22005517	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân							6.60
18	22005518	Bùi Thanh	Nhân							6.40
19	22005519	Lê Phương	Nhi							6.80
20	22005520	Trần Thị Yến	Nhi							6.70
21	22000480	Nguyễn Thanh	Nhật							6.80
22	22000477	Lộ Phú Tấn	Phát							6.90
23	22005880	Hà Văn Hoàng	Phước							6.10
24	22005881	Nguyễn Đắc Nhân	Tâm							6.10
25	22005882	Lê Quốc	Thái							6.30
26	22005521	Võ Thị Minh	Thảo							6.20
27	22005522	Phan Hữu	Tín							6.30
28	22005523	Trần Lê Bảo	Trân							6.80
29	22005524	Phạm Ngọc Phương	Trình							6.40
30	22005883	Lê Mạnh	Tường							2.20

TT	MSSV	Họ tên sinh viên	Điểm các bài thực hành						Điểm HP
			BT1	BT2	BT3	BT4	BT5	BT6	
31	22005525	Trần Tuấn Việt							6.70
32	22005526	Chang Bá Vũ							7.20
33	22005527	Nguyễn Phạm Thanh Vũ							6.40

Yêu cầu : Lưu tại khoa và nộp bằng chính cho phòng Tuyển sinh - Đào tạo

Tổng số SV	33	
Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Giỏi	0	0
Khá	5	15.15
Trung bình	26	78.79
Trung bình	0	0
Trung bình yếu	1	3.03
Trung bình yếu	0	0
Yếu	1	3.03

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 12 năm 2023

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIÁO VIÊN GIẢNG DẠY

Nguyễn Văn Minh